BÁO CÁO
Tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính
năm 2018 huyện Quỳnh Phụ

I. TÍNH HÌNH KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC)
Tổng số TTHC được rút ngắn thời gian giải quyết tại cấp huyện năm 2018 là 24 thủ tục với tổng thời gian rút ngắn là 24 ngày.
Đã tổ chức đoàn kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại cơ sở. Qua đó đã đánh giá được hoạt động kiểm soát TTHC tại cơ sở, phát hiện những tồn tại, hạn chế; hướng dẫn về nghiệp vụ cho cán bộ làm đầu mối kiểm soát TTHC.

2. Về tình hình, kết quả giải quyết TTHC
Trong năm 2018, toàn huyện đã tiếp nhận được 112015 hồ sơ, trong đó ký trước chuyển qua 4830 hồ sơ; tiếp nhận mới là 107185 hồ sơ;
+ Đã giải quyết 111556 hồ sơ. Trong đó hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn là 111554 hồ sơ; 02 hồ sơ quá hạn giải quyết.
+ Số hồ sơ đang giải quyết là 516 hồ sơ. Trong đó số hồ sơ chưa đến hạn giải quyết là 516 hồ sơ; Không có hồ sơ đã quá hạn giải quyết.

Tình hình giải quyết TTHC của huyện cụ thể như sau:
- Cấp huyện:
  + Tổng số hồ sơ nhận giải quyết là 7074 hồ sơ trong đó hồ sơ mới tiếp nhận năm 2018 là 7072 hồ sơ, kí trước chuyển qua 02 hồ sơ.
  + Đã giải quyết 6668 hồ sơ. Trong đó hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn là 6666 hồ sơ; 02 hồ sơ quá hạn giải quyết (thuộc lĩnh vực Thạnh tra).
  + Số hồ sơ đang giải quyết là 406 hồ sơ. Trong đó số hồ sơ chưa đến hạn giải quyết là 406 hồ sơ
- Cấp xã:
  + Tổng số hồ sơ nhận giải quyết là 104941 hồ sơ, trong đó ký trước chuyển qua là:4828 hồ sơ; hồ sơ mới tiếp nhận năm 2018 là 100113 hồ sơ.
  + Đã giải quyết 104888 hồ sơ. Trong đó hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn là 104888 hồ sơ; không có hồ sơ quá hạn giải quyết.
  + Số hồ sơ đang giải quyết là 110 hồ sơ. Trong đó số hồ sơ chưa đến hạn giải quyết là 110 hồ sơ.
3. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC

Từ nguyên văn chính quyến cơ sở đều thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai đa chi tiếp nhận, phản ánh kiến nghị của người dân về quy định hành chính. Trong năm 2018, UBND huyện đã nhận được 09 ủy kiến phản ánh kiến nghị thuộc các lĩnh vực trong đó tập trung vào lĩnh vực Tài nguyên-môi trường và Lao động -TBXH. Các phản ánh, kiến nghị của người dân đã được xử lý kịp thời.

Ngoài ra còn nhận được các phản ánh, kiến nghị trực tiếp của người dân về việc đề nghị tăng cường thêm cán bộ trực tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Đất đai do nhu cầu của người dân là rất lớn. Các ý kiến của người dân đã được đề xuất, tham mưu với UBND huyện để huyện chỉ đạo. Đến nay, tại Trung tâm Hành chính công của huyện đã tăng cường thêm cán bộ ra('.') phôi hợp, hỗ trợ bộ phận chi hành Văn phòng đăng ký đất đai huyện, góp phần giải quyết nhanh chóng hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác triển khai các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về kiểm soát TTHC được thực hiện nghiêm túc. UBND huyện trên cơ sở văn bản của tỉnh đã xây dựng và ban hành các kế hoạch, chương trình công tác để triển khai. Đồng thời yêu cầu UBND xã, thị trấn cùng bám sát kế hoạch và thực hiện nghiêm vù.

- Việc giải quyết TTHC cơ bản đều được thực hiện đảm bảo đúng quy trình, đúng thời gian, tạo niềm tin cho nhân dân, từng bước hướng tới sự hài lòng của người dân về bộ máy hành chính của địa phương.

- Việc niêm yết thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã, thị trấn được thực hiện nghiêm túc, cập nhật kịp thời, đáp được thủ tục hành chính tính môi cộng bộ và tổ chức thực hiện đảm bảo đúng yêu cầu.

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc thực hiện nghiêm vụ kiểm soát thủ tục hành chính tại các xã, thị trấn còn hạn chế, chịu yếu một thực hiện đúng quy định về chế độ báo cáo, chua thương xuyên theo dõi, phát hiện những thiếu sót để công tác kiểm soát TTHC được sự hiểu quả, chặt chẽ.

- Công tác truyền thông về kiểm soát TTHC còn hạn chế do đó người dân chưa được thông tin nhiều về quy trình giải quyết những thủ tục hành chính qua các kênh thông tin khác nhau.

3. Nguyên nhân

- Công tác kiểm soát thủ tục hành chính một số nơi chưa được

- Một bộ phận công chức cấp xã, thị trấn còn thiếu kinh nghiệm, hạn chế về năng lực công tác KTTTHC nên việc tiếp cận công việc và các nhiệm vụ chưa được tốt.

- Sự phối kết hợp giữa các cơ quan, đơn vị và chính quyền cơ sở chưa chặt chẽ, đặc biệt là lĩnh vực Đất đai.
III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ (HOẶC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM) CỦA KỸ TIẾP THEO

- Tổ chức kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại cơ sở. Phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp làm không đúng, gây khó khăn cho người dân khi đến liên hệ giải quyết các thủ tục hành chính.

- Tiếp tục rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo yêu cầu của tỉnh, tạo thuận lợi hơn nữa cho người dân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền để tổ chức, công dân nắm được các thông tin về bộ thủ tục hành chính để thuận tiện giải quyết công việc.

- Thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ đảm bảo đúng quy định.

IV. KIÊN NGHỊ VÀ ĐẾ XUẤT

- Đề nghị tỉnh tổ chức lớp tập huấn nâng cao trình độ, nghiệp vụ cho công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

- Đề nghị tỉnh hỗ trợ kinh phí tăng cường cơ sở vật chất, trang bị thêm máy tính cho công chức thực hiện nhiệm vụ công tác tại một số xã còn khó khăn.

- Đề nghị tỉnh hoàn thiện phần mềm kiểm soát TTHC để phục vụ tốt hơn cho công tác tổng hợp và lưu trữ thông tin trên phần mềm quản lý.

Trên đây là báo cáo tình hình và kết quả thực hiện kiểm soát TTHC năm 2018 huyện Quỳnh Phụ./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

K.T CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Hồng Thái
<table>
<thead>
<tr>
<th>Ngành, lĩnh vực có PAKN</th>
<th>Số PAKN về quy định hành chính được tiếp nhận (bao gồm kỳ trước chuyển qua)</th>
<th>Kết quả xử lý PAKN về quy định hành chính</th>
<th>Đang xử lý</th>
<th>Đang tải công khai kết quả xử lý</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td></td>
<td>Chia ra</td>
<td>Đã xử lý</td>
<td>Chia theo nội dung PAKN</td>
<td>Chia theo thời điểm tiếp nhận</td>
</tr>
<tr>
<td>Lao động-TBXH</td>
<td>4</td>
<td>1</td>
<td>1</td>
<td>2</td>
</tr>
<tr>
<td>Tài nguyên-MT</td>
<td>5</td>
<td>2</td>
<td>1</td>
<td>2</td>
</tr>
<tr>
<td>Tổng</td>
<td>9</td>
<td>2</td>
<td>2</td>
<td>4</td>
</tr>
</tbody>
</table>

Quỳnh Phụ, ngày 24 tháng 12 năm 2018
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

NGƯỜI LẬP

Vũ Thị Thuần
I. TỔNG HỢP NGUYÊN NHÂN QUÁ HẠN

<table>
<thead>
<tr>
<th>Stt</th>
<th>Linh vực, công việc giải quyết</th>
<th>Số lượng hồ sơ</th>
<th>Nguyên nhân quá hạn</th>
<th>Ghi chú</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
</tr>
<tr>
<td>1</td>
<td>Thanh tra</td>
<td>2</td>
<td>dx2</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

Tổng số: 2

II. CÁC TRƯỞNG HỢP QUÁ HẠN DO QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH

1. dx2

<table>
<thead>
<tr>
<th>Stt</th>
<th>Tên TTHC</th>
<th>Nội dung vòng mặc</th>
<th>Văn bản QPPL</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
</tr>
<tr>
<td>1</td>
<td>Linh vực thanh tra</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>1</td>
<td>Giải quyết nhiều lần 2</td>
<td>Không cần trong công tác xác minh, thủ th Apostle chữ c</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Giải quyết tổ cão</td>
<td>Vụ việc phức tạp</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

Quỳnh Phụ, ngày 24 tháng 12 năm 2018

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

NGƯỜI LẬP

Vũ Thị Thuận
TỈNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Ký báo cáo: năm 2018)

<table>
<thead>
<tr>
<th>Stt</th>
<th>Linh vực, công việc giải quyết theo cấp</th>
<th>Số hồ sơ nhận giải quyết</th>
<th>Kết quả giải quyết</th>
<th>Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Số hồ sơ đã giải quyết</td>
<td>Số hồ sơ đang giải quyết</td>
<td>Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Tổng số</td>
<td>Trả đúng thời hạn</td>
<td>Trả quá hạn</td>
</tr>
<tr>
<td>-1</td>
<td></td>
<td>-3</td>
<td>-12</td>
<td>-12</td>
</tr>
<tr>
<td>1</td>
<td>I. TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện</td>
<td>7074</td>
<td>2</td>
<td>2</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Kế hoạch đầu tư, tài chính</td>
<td>345</td>
<td>345</td>
<td>345</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Tài nguyên - Môi trường</td>
<td>4401</td>
<td>4052</td>
<td>4052</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Công thương</td>
<td>1</td>
<td>1</td>
<td>1</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Xây dựng</td>
<td>41</td>
<td>41</td>
<td>41</td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Văn hóa thể thao và du lịch</td>
<td>27</td>
<td>2</td>
<td>2</td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Y tế</td>
<td>65</td>
<td>65</td>
<td>65</td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Giáo dục đào tạo</td>
<td>133</td>
<td>133</td>
<td>133</td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Lao động TBXH</td>
<td>1736</td>
<td>1736</td>
<td>1736</td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Nội vụ</td>
<td>5</td>
<td>5</td>
<td>5</td>
</tr>
<tr>
<td>10</td>
<td>Tự pháp</td>
<td>309</td>
<td>309</td>
<td>305</td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Thanh tra</td>
<td>11</td>
<td>2</td>
<td>9</td>
</tr>
<tr>
<td>Stt</td>
<td>Linh vực, công việc giải quyết theo cấp</td>
<td>Số hồ sơ nhận giải quyết</td>
<td>Kết quả giải quyết</td>
<td>Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------------------</td>
<td>--------------------------</td>
<td>-------------------</td>
<td>------------------------------------------------------------</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Tổng số</td>
<td>Số mới tiếp nhận trực tiếp</td>
<td>Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc dịch vụ bureaucratisms)</td>
</tr>
<tr>
<td>1</td>
<td>Linh vực nông nghiệp</td>
<td>86</td>
<td>9</td>
<td>84</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Linh vực Lao động-TBXH</td>
<td>12472</td>
<td>1553</td>
<td>10919</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Linh vực Tư pháp</td>
<td>61691</td>
<td>2755</td>
<td>58936</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Linh vực Tài nguyên MT</td>
<td>2294</td>
<td>83</td>
<td>2211</td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Linh vực Nội vụ</td>
<td>5036</td>
<td>54</td>
<td>4982</td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Linh vực Văn hóa</td>
<td>18437</td>
<td>18437</td>
<td>18437</td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Linh vực giao thông vận tải</td>
<td>195</td>
<td>195</td>
<td>193</td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Linh vực công thương</td>
<td>90</td>
<td>90</td>
<td>90</td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Linh vực tài chính kế hoạch</td>
<td>3234</td>
<td>314</td>
<td>2920</td>
</tr>
<tr>
<td>10</td>
<td>Linh vực thanh tra</td>
<td>70</td>
<td>10</td>
<td>60</td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Linh vực giáo dục và ĐT</td>
<td>20</td>
<td>20</td>
<td>20</td>
</tr>
<tr>
<td>12</td>
<td>Linh vực khác</td>
<td>1316</td>
<td>50</td>
<td>1266</td>
</tr>
<tr>
<td>Tổng</td>
<td></td>
<td>112015</td>
<td>0</td>
<td>4830</td>
</tr>
</tbody>
</table>

NGƯỜI LẬP BIỂU

Vũ Thị Thuận

Quýnh Phụ, ngày 24 tháng 12 năm 2018

KT, CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Hồng Thái